

CÔNG TY CỔ PHẦN TIE

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2020**

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Tên công ty:	CÔNG TY CỔ PHẦN TIE
Giấy CNĐKDN số:	0301173454 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp lần đầu ngày 13/07/2004 và thay đổi lần 19 ngày 08/11/2017
Vốn điều lệ:	95.699.000.000 VNĐ (<i>Chín mươi lăm tỷ sáu trăm chín mươi chín triệu đồng</i>)
Vốn đầu tư của chủ sở hữu:	95.699.000.000 VNĐ (<i>Chín mươi lăm tỷ sáu trăm chín mươi chín triệu đồng</i>)
Địa chỉ:	262A Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Võ Thị Sáu, Quận 03, Thành phố Hồ Chí Minh
Số điện thoại:	(028) 38 330 855
Số fax:	(028) 38 332 754
Website:	www.tiegroupp.com.vn
Mã cổ phiếu:	TIE

2. Quá trình hình thành và phát triển

2.1. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ Phần TIE là một trong những công ty hàng đầu Việt Nam về sản xuất và phân phối linh kiện điện tử, sản phẩm viễn thông và gia công sản phẩm với hơn 25 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực công nghiệp điện tử. Công ty Cổ Phần TIE khởi nguồn từ Công ty Sản xuất Kinh doanh Xuất Nhập khẩu Điện – Điện tử Quận 10 được thành lập năm 1990.

Năm 2005, Công ty đã Nghiên cứu thành công sản phẩm Quang báo sử dụng phần mềm Tiếng Việt, ứng dụng rộng rãi trong lĩnh vực Giao thông vận tải, quảng cáo truyền thông, bảng giá vàng và đặc biệt là bảng hiển thị tỉ giá, lãi suất tại các ngân hàng trên cả nước và trở thành nhà phân phối chính thức máy tính tiền điện tử Casio tại Việt Nam

Tháng 12/2009, Công ty Cổ phần TIE niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán HOSE với mã chứng khoán “TIE”

Năm 2013, TIE chính thức trở thành nhà phân phối laptop Gigabyte tại Việt Nam

Với sự nỗ lực và cố gắng của tập thể lao động, Công ty đã UBND Thành phố HCM cấp Chứng nhận Doanh nghiệp TP. Hồ Chí Minh tiêu biểu năm 2015,

Tháng 08/2019 Công ty Cổ phần TIE được sự chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

2.2. Thành tích đạt được trong quá trình hoạt động

STT	Nơi cấp	Thành tích	Thời gian	Người ký
1	UBND Thành phố Hồ Chí Minh	Tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc cho Công ty cổ phần TIE	15/08/2016	Chủ tịch UBND TP.HCM
2	UBND Thành phố Hồ Chí Minh	Tặng Bằng khen cho Công ty cổ phần TIE đã có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 02 năm liên tục (2014-2015) góp phần tích cực trong phong trào thi đua của thành phố	15/08/2016	Chủ tịch UBND TP.HCM
3	Hội Sở Hữu Trí tuệ Việt Nam	Chứng nhận TIE đạt TOP 100 NHÃN HIỆU NỘI TIẾNG VIỆT NAM.	16/07/2016	Chủ tịch
4	UBND Thành phố Hồ Chí Minh	Doanh nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh tiêu biểu	10/10/2015	Chủ tịch UBND TP.HCM
5	UBND Thành phố Hồ Chí Minh	Tập thể lao động xuất sắc năm 2014	18/05/2015	Chủ tịch UBND TP.HCM
6	UBND Thành phố Hồ Chí Minh	Tập thể lao động xuất sắc năm 2013	10/03/2014	Chủ tịch UBND TP.HCM
7	UBND Thành phố Hồ Chí Minh	Bằng khen UBND Thành phố Hồ Chí Minh năm 2013	10/03/2014	Chủ tịch UBND TP.HCM
8	Hiệp hội các nhà bán lẻ Việt Nam và Hội sở hữu trí tuệ Việt Nam	Chứng nhận đạt 3K tại Việt Nam: + Không có sản phẩm thiếu nguồn gốc xuất xứ; + Không có sản phẩm là hàng giả, hàng nhái; + Không có sản phẩm xâm phạm quyền Sở hữu trí tuệ.	18/05/2014	Chủ tịch Hiệp hội
9	UBND Thành phố Hồ Chí Minh	Doanh nghiệp TP. Hồ Chí Minh tiêu biểu năm 2013	11/10/2013	Chủ tịch UBND TP.HCM

STT	Nơi cấp	Thành tích	Thời gian	Người ký
10	UBND Thành phố Hồ Chí Minh	Tập thể lao động xuất sắc năm 2012	16/04/2013	Chủ tịch UBND TP.HCM
11	Tạp chí Truyền hình – Đài truyền hình Việt Nam	Bằng khen	29/12/2012	Giám đốc
12	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cà Mau	Bằng khen	27/07/2012	Chủ tịch
13	Bảo hiểm xã hội Thành phố Hồ Chí Minh	Giấy khen	23/05/2013	Giám đốc
14	Công An Thành phố Hồ Chí Minh	Giấy khen	29/10/2012	Giám đốc
15	Sở lao động – thương binh và xã hội Thành phố Hồ Chí Minh	Giấy khen	06/03/2012	Giám đốc

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

3.1. Ngành nghề kinh doanh

- ❖ Công ty cổ phần TIE hiện đang hoạt động các lĩnh vực sau:
 - Phân phối các sản phẩm giấy, tập, văn phòng phẩm
 - Thiết kế sản xuất, gia công lắp ráp và kinh doanh các mặt hàng điện tử dân dụng. Sản xuất và kinh doanh các thiết bị lạnh, máy phát điện, động cơ và phụ tùng rời cung cấp cho ngành điện lực (trừ tái chế phế thải nhựa – kim loại).
 - Kinh doanh, xuất nhập khẩu linh kiện điện tử, máy móc đo lường thí nghiệm điện – điện tử - thiết bị viễn thông. Mua bán tư liệu sản xuất hoá chất, vật tư, nguyên phụ liệu, thiết bị phụ tùng, máy móc phục vụ sản xuất công nông nghiệp, vật liệu xây dựng và trang trí nội thất, hàng tiêu dùng và phương tiện vận tải và phụ tùng, dịch vụ lao động.
 - Thiết lập mạng lưới thiết bị Internet, cung cấp dịch vụ truy nhập Internet công cộng. Sản xuất lắp ráp thiết bị bưu chính viễn thông. Sản xuất gia công, mua bán các sản phẩm cơ khí.
 - Kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế và nội địa.

- Vận chuyển hành khách bằng đường thủy, bằng Taxi, theo hợp đồng, cho thuê nhà xưởng và kho bãi.
- Các dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng trên Internet: dịch vụ thư điện tử, dịch vụ thư thoại, dịch vụ truy nhập cơ sở dữ liệu và thông tin trên mạng, dịch vụ trao đổi dữ liệu điện tử (EDI), dịch vụ FAX nâng cao hay gia tăng giá trị bao gồm lưu trữ và gửi, lưu giữ và truy cập, dịch vụ chuyển đổi mã, hiệu, dịch vụ xử lý dữ liệu và thông tin trên mạng, các dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng khác theo quy định của Bộ Bru chính Viễn thông.
- Đại lý ký gửi hàng hoá. Tư vấn, thiết kế, lắp đặt mạng máy tính. Kinh doanh màn hình máy tính, TV, máy tính tiền Casio, các sản phẩm văn phòng phẩm, giấy tập, dụng cụ học sinh.
- Đại lý kinh doanh xăng dầu, cho thuê văn phòng.

3.2. Địa bàn kinh doanh

TIE hiện nay hoạt động với trụ sở chính tại Thành phố Hồ Chí Minh và hệ thống phân phối khắp cả nước.

4. Mô hình quản trị, tổ chức bộ máy

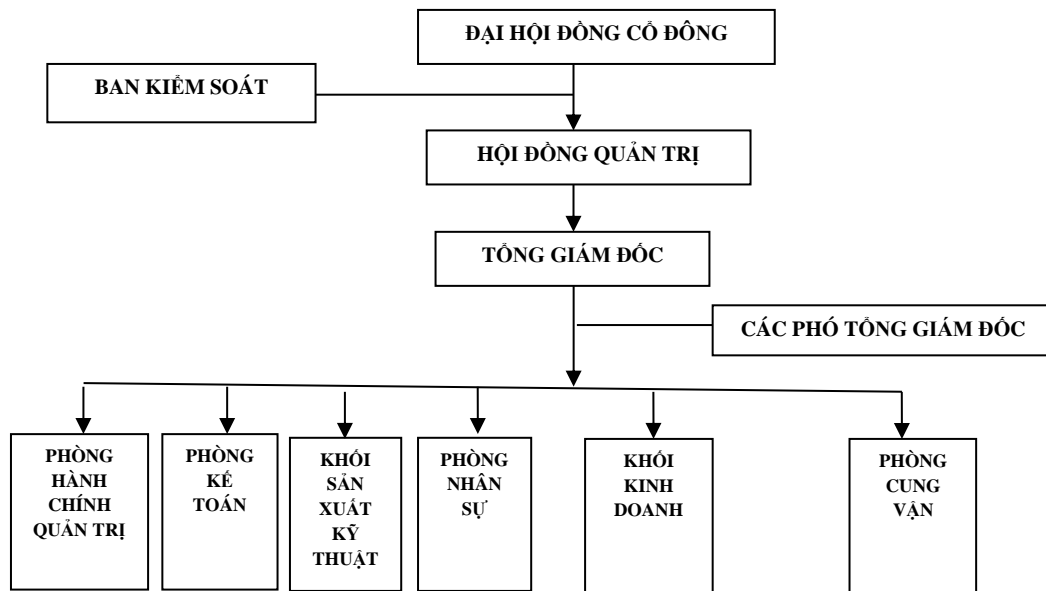
4.1. Mô hình quản trị

TIE được điều hành và quản lý theo mô hình quản trị bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị (3 người gồm Chủ tịch HĐQT và các TV HĐQT);
- Ban điều hành công ty bao gồm 01 Tổng giám đốc và 02 Phó Tổng giám đốc. Tổng giám đốc điều hành chịu trách nhiệm chính trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao. Phó Tổng giám đốc chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc về các nội dung công việc được phân công và ủy quyền;
- Ban Kiểm Soát (03 người – Trưởng ban và các TV Ban Kiểm soát).

4.2. Tổ chức bộ máy

Cơ cấu tổ chức bộ máy hoạt động của công ty hiện có 07 Phòng ban và bộ phận



4.3. Các công ty con, công ty liên kết

❖ Công ty con

STT	Tên công ty	Vốn góp đến 31/12/2020	% Vốn điều lệ
1	Công ty TNHH Văn Phòng Phẩm TIE Miền Bắc	27.000.000.000	90,00%
2	Công ty TNHH Giải pháp thông minh Sài Gòn	2.590.000.000	51,00%
CỘNG		29.590.000.000	

- Công ty TNHH Giải pháp Thông minh Sài Gòn
 - Địa chỉ: 760 Điện Biên Phủ, Phường 10, Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh.
 - Vốn điều lệ: 4.590.000.000 đồng
 - Tỷ lệ góp vốn của TIE: 51,00%, thực góp đến 31/12/2018 : 2.590.000.000 đồng
 - Lĩnh vực SXKD chính: Thiết kế, kinh doanh phần mềm, thiết bị điện tử và máy vi tính.
 - Đã có chủ trương giải thể ngày: **21/07/2016** và hoàn tất thủ tục trong quý **1/2020**.
- Công ty TNHH Văn Phòng Phẩm TIE Miền Bắc
 - Trụ sở chính: Số 68, Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận I, TPHCM
 - Vốn điều lệ: 30.000.000.000 đồng
 - Tỷ lệ góp vốn của TIE: 90,00%, đã góp đủ vốn.
 - Lĩnh vực SXKD chính: Sản xuất và bán buôn các sản phẩm tập giấy.

❖ Công ty liên kết

TT	Tên công ty	Vốn góp	% Vốn điều lệ
1	Công ty TNHH Tiên Đạt - TIE	8.400.000.000	20%
2	Công ty Cổ phần Văn hóa TIE	34.240.000.000	20.38%
	CỘNG	42.640.000.000	

• Công ty TNHH Tiên Đạt - TIE

- Trụ sở chính: 41/7 đường TMT 03, khu phố 1, P. Trung Mỹ Tây, Quận 12, TP.HCM
- Vốn điều lệ: 42.000.000.000 đồng.
- Tỷ lệ góp vốn của TIE: 20%,
- Lĩnh vực SXKD chính: Đại lý vé tàu, vé máy bay; Khách sạn; Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; Dịch vụ phục vụ đồ uống; Bán buôn thực phẩm; Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ; Hoạt động của các cơ sở thể thao; Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề; Sản sóc da mặt; Cắt tóc, làm đầu, gội đầu; Cho thuê xe có động cơ; Đại lý du lịch; Điều hành tour du lịch; Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tour du lịch.

• Công ty Cổ phần Văn Hóa TIE

- Trụ sở chính: 63 Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh
- Vốn điều lệ: 168.000.000.000 đồng.
- Tỷ lệ góp vốn của TIE: 20.38%
- Lĩnh vực SXKD chính: Buôn bán sách báo, tạp chí, văn phòng phẩm, bán buôn băng, đĩa CD, DVD đã ghi âm thanh, hình ảnh (có nội dung được phép ban hành).

5. Định hướng phát triển

5.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Tầm nhìn

Mục tiêu trở thành công ty đầu tư vào các lĩnh vực đa ngành trong đó lĩnh vực sản xuất kinh doanh Văn phòng phẩm, đầu tư tài chính, kinh doanh bất động sản là những trụ cột phát triển

Sứ mệnh

TIE quyết tâm không ngừng đổi mới, cải tiến, khai thác các thế mạnh của mình để thỏa mãn nhu cầu của khách hàng trong và ngoài nước, mang lại lợi ích chung cho cộng đồng nói chung và các cổ đông công ty nói riêng.

Triết lý kinh doanh

“Hợp tác kinh doanh, chia sẻ lợi nhuận”, Công ty Cổ phần TIE sẵn sàng hợp tác với các đối tác để cùng phát triển lâu dài.

5.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Tiếp tục củng cố, phát triển, mở rộng thị trường trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh văn phòng phẩm
- Phát triển đầu tư đa ngành để đa dạng hoá nguồn thu và nắm bắt các cơ hội của thị trường

5.3. Các mục tiêu đối với môi trường và xã hội

- Mục tiêu đối với xã hội, cộng đồng

Cung ứng sản phẩm và dịch vụ an toàn, chất lượng cao, xây dựng uy tín cho TIE, xây dựng niềm tin và tìm kiếm sự chấp thuận của các bên liên quan và xã hội nói chung đối với các hoạt động kinh doanh của TIE nhằm đảm bảo môi trường đầu tư lâu dài cho công ty. Chẳng hạn như, sử dụng giấy làm nguyên liệu sản xuất tập học sinh phải có chứng chỉ FSC, sản phẩm có nhãn xanh Việt Nam, ...

Ngày càng nâng cao chất lượng cuộc sống cho cán bộ công nhân viên của Công ty. Khuyến khích sự tình nguyện tham gia của các bên hữu quan và cán bộ công nhân viên của TIE vào hoạt động tình nguyện và thúc đẩy tư duy hướng tới phát triển bền vững.

Hành động thiết thực đối với vấn đề cộng đồng và xã hội.

- Mục tiêu đối với môi trường

Tuân thủ luật Bảo vệ Môi trường và các yêu cầu khác liên quan đến các tác động môi trường của Công ty.

Tăng cường kiểm soát, quản lý chặt chẽ các vấn đề sản xuất, tiêu thụ nhằm ngăn ngừa ô nhiễm, giảm thiểu tác động đáng kể đến môi trường bằng các biện pháp:

- Tối ưu hóa việc sử dụng năng lượng và nước sinh hoạt nhằm tiết kiệm nguồn tài nguyên thiên nhiên;

- Đề cao việc sử dụng các sản phẩm thân thiện, không gây ô nhiễm môi trường, khuyến khích toàn thể nhân viên tái sử dụng trong quá trình làm việc, sản xuất;
- Nâng cao nhận thức cho toàn thể nhân viên thông qua đào tạo kiến thức về công tác bảo vệ môi trường. Chính sách này được phổ biến rộng rãi đến toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty để mọi người thấu hiểu và đều có trách nhiệm bảo vệ môi trường.

6. Các rủi ro

6.1. Rủi ro về môi trường

Công ty hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực thương mại – dịch vụ, với sản phẩm chính là văn phòng phẩm. Các hoạt động thương mại – dịch vụ ít ảnh hưởng đến môi trường, nhưng hoạt động sản xuất các sản phẩm văn phòng phẩm không tránh khỏi các tác động đến môi trường. Bên cạnh hi vọng mang lại giá trị kinh tế, Công ty cũng mong muốn đóng góp vào công cuộc bảo vệ môi trường. Chính vì vậy, nên đối với tất cả các hoạt động, Công ty luôn tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường. Công ty ưu tiên lựa chọn các sản phẩm thân thiện với tự nhiên. Đồng thời, Công ty cũng chú ý công tác phân loại rác thải và sử dụng tiết kiệm nguyên vật liệu, dụng cụ, văn phòng phẩm tại nơi làm việc để nâng cao hiệu quả bảo vệ môi trường.

6.2. Rủi ro khác

Năm 2021, Tình hình kinh tế Việt Nam và kinh tế Thế giới được dự báo sẽ tiếp tục có nhiều rủi ro khi các thông tin từ các Tổ chức y tế Thế giới và nhiều quốc gia trên Thế giới nhận định dịch bệnh Covid – 19 chưa có giải pháp ngăn ngừa hiệu quả và có thể còn tiếp diễn đến hết năm 2021.

Ảnh hưởng của dịch bệnh đã làm thay đổi thói quen sinh hoạt, tiêu dùng của xã hội, người dân thắt chặt chi tiêu. Những tác động đó gây ảnh hưởng tiêu cực đến nền kinh tế tiêu dùng khi đây là lĩnh vực quan trọng để thúc đẩy tăng trưởng sản xuất kinh doanh cho các quốc gia. Bên cạnh đó các biến động khác của nền kinh tế như giá dầu, chi phí vận chuyển, nguồn nhân lực cũng bị ảnh hưởng và dự kiến cũng cần độ trễ sau khi hết dịch mới phục hồi.

Những yếu tố bất lợi của thị trường làm cho sự cạnh tranh của các nền kinh tế, các cơ sở sản xuất kinh doanh càng thêm khó khăn, cạnh tranh

Những nhân tố trên ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và đòi hỏi Công ty phải nghĩ đến những lĩnh vực, giải pháp đầu tư khác nhằm đa dạng hoá nguồn thu tránh lặp lại những rủi ro như thế này trong tương lai.

II. Tổ chức và nhân sự

1. Ban điều hành

Cơ cấu Ban điều hành

Thành viên Ban điều hành	Chức Vụ
Bà Đỗ Thị Kim Oanh	Tổng Giám đốc
Ông Lê Ngọc Hưng	Phó Tổng Giám Đốc
Bà Phạm Thúy Oanh	Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

➤ Bà Đỗ Thị Kim Oanh – Tổng Giám đốc

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân
- Thời gian được bổ nhiệm: Năm 2016
- Tỷ lệ cổ phần sở hữu: 0 cổ phiếu

➤ Ông Lê Ngọc Hưng – Phó Tổng Giám đốc

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng / Trung cấp Lý luận chính trị
- Thời gian được bổ nhiệm: Năm 2016 - 2017
- Tỷ lệ cổ phần sở hữu: 0 cổ phiếu

➤ Bà Phạm Thúy Oanh – Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân
- Thời gian được bổ nhiệm: Năm 2017
- Tỷ lệ cổ phần sở hữu: 0 cổ phiếu

2. Những thay đổi trong Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên Ban điều hành	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Đặng Chu Dũng	Phó Tổng Giám đốc	22/04/2016	21/12/2020

3. Tình hình nhân sự và chính sách với người lao động

Tính đến 31/12/2020 tổng số lao động của Công ty là : **42 người**

Mức lương trung bình đối với người lao động năm 2020 luôn cao hơn 1.5 lần mức lương cơ bản vùng theo quy định của Chính phủ

❖ Chính sách đối với người lao động

• Chính sách lương, thưởng

Việc trả lương cho người lao động được Công ty xác định theo đúng hiệu quả hoạt động kinh doanh, trình độ tay nghề, chất lượng làm việc và tinh thần trách nhiệm của người lao động, đảm bảo tính công bằng, hợp lý và theo nguyên tắc chi trả đúng với Luật lao động, đáp ứng được nhu cầu thu hút ứng viên chất lượng cao trên thị trường lao động.

Công ty luôn có các chính sách khen thưởng được trích ra từ nguồn quỹ khen thưởng, phúc lợi, kết hợp chặt chẽ giữa động viên tinh thần và lợi ích vật chất cho người lao động. Việc khen thưởng tại Công ty luôn được thực hiện một cách công khai, công bằng; đảm bảo thống nhất giữa tính chất, hình thức và đối tượng khen thưởng.

Với tư duy không ngừng đổi mới, TIE đã và đang thực hiện các chiến lược dài hạn nhằm hướng đến mục tiêu trở thành một trong những nhà sản xuất, phân phối và bán lẻ văn phòng phẩm hàng đầu Việt Nam.

• Chính sách phúc lợi

Ban Tổng Giám đốc Công ty đặc biệt quan tâm chăm lo đời sống tinh thần và vật chất cho người lao động, ổn định về nhân sự và tạo sự yên tâm công tác cho người lao động, cụ thể các nội dung sau:

- Tất cả người lao động làm việc tại Công ty đều được ký hợp đồng lao động theo đúng quy định. Việc thực hiện chế độ BHXH: Công ty luôn thực hiện đầy đủ quyền lợi và nghĩa vụ cho người lao động về BHXH, người lao động khi ký hợp đồng chính thức sẽ được tham gia BHXH, BHYT, Bảo hiểm thất nghiệp và được giải quyết các chế độ liên quan theo đúng quy định.
- Về chăm lo các chế độ khác: Công ty thực hiện tốt việc chăm lo các chế độ khác cho người lao động theo nội dung thỏa ước lao động tập thể. Công ty đã thực hiện phương án điều chỉnh lương trong năm và đã chăm lo cải thiện bữa ăn trưa cho CB-CNV Công ty.
- Tất cả CB – CNV có thời gian công tác theo đúng quy định sẽ được nhận lương tháng 13 theo kết quả kinh doanh và chế độ chăm lo Tết Nguyên đán, khen thưởng theo thành tích hoàn thành nhiệm vụ,...
- Công tác thi đua khen thưởng luôn được Ban Tổng Giám đốc và lãnh đạo các phòng ban, chi nhánh quan tâm. Công ty thường xuyên tuyên truyền, phổ biến

nhắc nhở trong toàn thể Cán bộ - công nhân viên trong việc phấn đấu, thi đua hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm.

- **Chính sách lương, thưởng cho CBCNV năm 2020**

- Trong năm 2020, Công ty tiếp tục thu hút, tuyển dụng mới nguồn nhân lực chất lượng cao đầu quân về Công ty đáp ứng nhiệm vụ phát triển đa dạng hóa sản phẩm sản xuất, kinh doanh của Công ty. Tăng cường cử cán bộ - công nhân viên Công ty tham gia đào tạo bồi dưỡng các khoá ngắn hạn trong năm 2020, bao gồm các chương trình đào tạo bồi dưỡng về quản lý, chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng mềm, ngoại ngữ, tin học, v.v, trong đó chú trọng đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý, chuyên viên chuyên môn và cán bộ quản lý phát triển nguồn nhân lực. Khuyến khích, tạo điều kiện về thời gian, kinh phí cho CBCNV học tập để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Đẩy mạnh kiểm tra hiệu quả sau đào tạo của các phòng ban, chi nhánh. Trên cơ sở đó đánh giá chất lượng của các chương trình đào tạo, bồi dưỡng của phòng ban, chi nhánh nhằm cải tiến, điều chỉnh chương trình để không ngừng nâng cao. Xây dựng và phát huy tối đa hệ thống kiểm tra theo dõi, giám sát đánh giá chất lượng sau đào tạo và hiệu quả sử dụng chi phí. Bổ sung hoàn chỉnh quy trình đánh giá hiệu quả của người lao động sau khi được đào tạo trên theo các tiêu chí: phản hồi từ các đơn vị đào tạo, tình trạng làm việc sau khi đào tạo, đánh giá của đồng nghiệp, đánh giá của các nhà quản lý.v.v... Công ty tiếp tục điều chỉnh hệ thống thang lương, bảng lương theo Nghị định của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc ở doanh nghiệp.
- Điều chỉnh hệ thống thang bậc lương theo chức danh phản ánh đúng công việc của người lao động, xác định được tiêu chí trả lương theo năng suất (lương khoán, lương kinh doanh...) dựa trên cơ sở hệ thống đánh giá thành tích khách quan, bám sát mức lương trên thị trường, bám sát nguyện vọng của nhân viên.
- Điều chỉnh kết cấu tiền lương gắn với năng suất lao động, kết hợp hình thức trả lương theo chức danh công việc, trả lương theo năng suất và có tính đến các yếu tố thâm niên, bằng cấp...
- Xây dựng Quỹ lương theo hướng khoán doanh thu, lợi nhuận gắn với lương trả cho người lao động, thí điểm khoán quỹ lương cho Khối kinh doanh và các chi nhánh; xây dựng Quỹ khen thưởng và Quỹ phúc lợi thu hút nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của Công ty theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Rà soát đánh giá phân loại, thống kê toàn bộ nhân lực ở các phòng ban, chi nhánh để quy hoạch, đào tạo, phân công lao động hợp lý, bố trí đúng người, đúng việc,

đúng năng lực sở trường. Bố trí Cán bộ khảo sát các nhóm sản phẩm có mức tăng trưởng tốt, ổn định và mức giá để đàm phán với các nhà sản xuất, đối tác tương ứng để sản xuất và phân phối sản phẩm phù hợp.

• **Kế hoạch phát triển nhân sự trong tương lai**

- Xúc tiến tìm kiếm cơ hội đầu tư, tập trung mở rộng thị trường tại Việt Nam, Campuchia.
- Xây dựng đội ngũ bán hàng chuyên nghiệp. Phân công, phân nhiệm rõ ràng từng cấp quản lý và điều hành, tránh tình trạng giẫm chân lên nhau. Đồng thời, mỗi khu vực, mỗi tỉnh thành có đội ngũ bán hàng phụ trách theo từng khu vực địa lý để dễ quản lý và phát triển doanh số.
- Nghiên cứu bổ sung hoàn chỉnh quy trình, quy chế tuyển chọn cán bộ nhằm thu hút được những người tài giỏi về làm việc, giảm các chi phí đào tạo, cũng như nâng cao hiệu quả công việc.
- Xây dựng văn hoá doanh nghiệp TIE, tạo môi trường làm việc thân thiện, khuyến khích và tạo điều kiện cho lao động sáng tạo; xây dựng niềm tin, lòng yêu nghề, say mê công việc.

III. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	Tỷ lệ %	
					TH/KH 2020	TH 2020/TH 2019
Tổng doanh thu	Đồng	98.877.818.756	130.000.000.000	84.283.829.244	64,83%	85,24%
Vốn điều lệ	Đồng	95.699.000.000	95.699.000.000	95.699.000.000	100,00%	100,00%
Lợi nhuận trước thuế	Đồng	-20.380.817.558	3.000.000.000	5.054.988.286	168,50%	-
LNTT/Tổng doanh thu	%	-20,61%	2,31%	6,00%	-	-
LNTT/VĐL	%	-21,30%	3,13%	5,28%	-	-
Tỷ lệ cổ tức	%	-	2.5% trên mệnh giá cổ phần	-	-	-

Trong năm 2020, Tổng doanh thu của Công ty đạt 84,3 tỷ đồng, giảm 14,76% so với năm 2019 và đạt 64,83% kế hoạch đề ra năm 2020. Nguyên nhân là do thị trường ngành hàng văn phòng phẩm – ngành chủ lực của Công ty hiện tại còn nhiều đối thủ cạnh tranh và sự ảnh hưởng từ dịch bệnh trong năm vừa qua. Mặc dù có sự sụt giảm về nguồn doanh thu chính nhưng công ty đã có nguồn thu từ hoạt động tài chính để bù đắp, giúp cho kết quả kinh doanh cả năm đạt 5 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, vượt kế hoạch đề ra 68,5%, tỷ suất sinh lợi trên tổng doanh thu tăng từ -20,61% lên 6%.

2. Tình hình hoạt động đầu tư

2.1. Đầu tư vào các công ty con

STT	Tên công ty	Vốn góp đến 31/12/2020	% Vốn điều lệ
1	Công ty TNHH Văn Phòng Phẩm TIE Miền Bắc	27.000.000.000	90,00%
CỘNG		27.000.000.000	

2.2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh

STT	Tên công ty	Giá trị vốn góp đến 31/12/2020 (đồng)	Tỷ lệ % VDL
1	Công ty TNHH Tiên Đạt - TIE	8.400.000.000	20%
2	Công ty Cổ phần Văn hóa TIE	34.240.000.000	20.38%
TỔNG CỘNG		42.640.000.000	-

2.3. Chứng khoán kinh doanh

STT	Tên Công Ty	Mã CK	SLCP 31/12/2020
1	CTCP Văn hóa Tân Bình	ALT	60
2	CTCP chứng khoán Đại Việt	DVSC	20.000
3	Ngân hàng TM CP Sài Gòn Thương Tín (STB)	STB	1
4	Công ty CP Vận chuyển Sài Gòn Tourist	STT	37.612

2.4. Đầu tư vào các đơn vị khác

STT	Tên công ty	Giá trị vốn góp	Tỷ lệ % VĐL
1	CTCP DV Bưu chính Viễn Thông Sài Gòn	8.674.710.000	4,4%
TỔNG CỘNG		8.674.710.000	

3. Tình hình tài chính

3.1. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Thực hiện 2020	2020/2019 (%)
Tổng tài sản	260.553.309.843	229.371.880.350	88,03%
Doanh thu thuần	91.033.991.913	57.643.625.738	63,32%
Lợi nhuận khác	-1.859.788.866	814.520.688	143,80%
Lợi nhuận trước thuế	-20.380.871.558	5.054.988.286	124,80%
Lợi nhuận sau thuế	-20.380.871.558	5.054.988.286	124,80%
Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	-16.417.067.637	5.139.248.423	131,30%

3.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	Năm 2020
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	2.05	4.68
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1.64	3.62
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	27.02%	14.90%
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	37.03%	17.51%
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	2.61	1.60
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	0.35	0.25
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	Năm 2020
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	-22.39%	8.77%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	-10.72%	2.59%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	-7.82%	2.20%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	-20.35%	7.36%

Chỉ tiêu về khả năng thanh toán

Hệ số thanh toán ngắn hạn và hệ số thanh toán nhanh đều tăng so với năm 2019. Nguyên nhân là do tài sản ngắn hạn trong năm tăng trong khi nợ ngắn hạn lại giảm mạnh, tài sản ngắn hạn tăng khoảng 11,13% so với năm 2019, nợ ngắn hạn giảm khoảng 51,46%. Trong tài sản ngắn hạn, khoản mục hàng tồn kho tăng từ 28,4 tỷ đồng lên 36,3 tỷ đồng (chủ yếu là tồn kho hàng hóa, chiếm đến 65%). Trong nợ ngắn hạn, khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn (chiếm tỷ trọng 56,82% trong nợ ngắn hạn của năm 2019) đã được hoàn trả trong năm 2020. Từ đây có thể thấy Công ty đã thực hiện cơ cấu lại nguồn vốn giúp tăng khả năng thanh toán trong ngắn hạn.

Chỉ tiêu về cơ cấu vốn

Cơ cấu vốn của Công ty năm 2020 có sự thay đổi do Nợ phải trả trong năm giảm xuống đáng kể (chủ yếu là do khoản Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn không còn). Hệ số Nợ/Tổng tài sản giảm từ 27,02% xuống còn 14,9%, hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu giảm từ 37,03% xuống còn 17,5%. Ngoài ra, trong cấu trúc nợ của Công ty không còn nợ vay nên không chịu áp lực trả lãi vay.

Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

Trong năm 2020, doanh thu thuần, giá vốn hàng bán và hàng tồn kho đều giảm so với năm 2019, kéo theo các chỉ tiêu về năng lực hoạt động của Công ty giảm. Cụ thể vòng quay hàng tồn kho giảm từ 2,61 còn 1,6 và hệ số Doanh thu thuần/Tổng tài sản giảm nhẹ từ 0,35 còn 0,25.

Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Năm 2020 ghi nhận sự cố gắng của Ban điều hành trong việc cơ cấu lại các khoản mục đầu tư và hoạt động kinh doanh của Công ty giúp thu về hơn 5 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế nên các hệ số về khả năng sinh lời đều cải thiện đáng kể so với năm 2019.

4. Cơ cấu cổ đông và thay đổi trong vốn đầu tư của chủ sở hữu

4.1. Cổ phần

- Số lượng cổ phiếu công ty đăng ký phát hành: 9.569.900 cổ phiếu
- Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 VNĐ
- Số cổ phiếu ưu đãi : 0 cổ phiếu
- Số cổ phiếu phổ thông : 9.569.900 cổ phiếu
- Cổ phiếu quỹ : 0 cổ phiếu
- Cổ phiếu đang lưu hành: 9.569.900 cổ phiếu
- Số lượng cổ phần chuyên nhượng tự do: 9.569.900 cổ phiếu
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phiếu

4.2. Cơ cấu cổ đông chốt tại ngày 30/12/2020

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
1	Nhà nước	-	-	0%
2	Cổ đông trong nước	309	8.812.410	92,08%
2.1	Tổ chức	11	6.459.250	67,50%
	Cổ đông lớn	1	2.298.680	24,02%
	Cổ đông nhỏ	10	4.160.570	43,48%
2.2	Cá nhân	298	2.353.160	24,59%
3	Cổ đông nước ngoài	16	757.490	7,92%
3.1	Tổ chức	8	738.470	7,72%
3.2	Cá nhân	8	19.020	0,20%
Tổng cộng		325	9.569.900	100,00%

4.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu

Không có

4.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ

Không có

4.5. Các chứng khoán khác

Không có

IV. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

❖ Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2020

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	TH/KH 2020	TH 2020/2019
Tổng doanh thu	Đồng	98,877,818,756	130,000,000,000	84,283,829,244	64.83%	85.24%
Lợi nhuận trước thuế	Đồng	-20,380,817,558	3,000,000,000	5,054,988,286	168.50%	124.80%

❖ Hoạt động kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của TIE trong năm 2020, chủ yếu là phân phối các sản phẩm ngành hàng văn phòng phẩm, các sản phẩm từ giấy, giấy cuộn, giấy nguyên liệu. Với đội ngũ bán hàng chuyên nghiệp, được đào tạo bài bản, với các chính sách bán hàng linh hoạt, tùy khu vực, tùy thị trường, tùy dòng sản phẩm, trong năm 2020 doanh thu là **84 tỷ đồng** đạt **64,83%** so với kế hoạch đặt ra chiếm **85,24 %** so với năm 2019.

❖ Nguyên nhân một số chỉ tiêu chưa đạt kế hoạch

- Sự cạnh tranh của nhiều thương hiệu ngành hàng Văn phòng phẩm, đặc biệt là các thương hiệu giá rẻ;
- Doanh thu của Ngành hàng Văn Phòng Phẩm vẫn chưa đạt được kỳ vọng của doanh nghiệp vì mới gia nhập lại thị trường.
- Sự cạnh tranh của các sản phẩm đến từ Trung Quốc, Thái Lan
- Thói quen tiêu dùng của người tiêu dùng thay đổi mạnh do ảnh hưởng của dịch bệnh đến nay đặc biệt là thói quen ghi chép, lưu trữ các thông tin, tài liệu bằng các sản phẩm công nghệ thay cho giấy, bút trước đây
- Năm 2020, hoạt động kinh doanh văn phòng phẩm phải tạm dừng trong 5 tháng tương ứng với những khoảng thời gian thực hiện giãn cách xã hội và học sinh dừng học do bệnh dịch

2. Tình hình tài chính

❖ Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	2019	2020	% Tăng, giảm
Tài sản ngắn hạn	144,067,637,572	160,105,376,548	11.13%
Tài sản dài hạn	116,485,672,271	69,266,503,802	-40.54%
Tổng tài sản	260,553,309,843	229,371,880,350	-11.97%

Tổng tài sản của Công ty trong năm 2020 đạt 229 tỷ đồng, giảm 11,97% so với năm 2019. Tổng tài sản giảm chủ yếu là vì tài sản dài hạn giảm 40,54%, tương đương mức giảm khoảng 47 tỷ đồng.

Trong cơ cấu tổng tài sản, chiếm tỷ trọng phần lớn là tài sản ngắn hạn, ngoài nguyên nhân vì tài sản dài hạn giảm như đã nói ở trên còn vì tài sản ngắn hạn tăng 11,13%, đạt mức 160 tỷ đồng.

❖ **Tình hình nợ phải trả và vốn chủ sở hữu**

Chỉ tiêu	2019	2020	% Tăng, giảm
Nợ ngắn hạn	70,412,552,002	34,176,134,224	-51.46%
Nợ dài hạn	-	-	-
Vốn chủ sở hữu	190,140,757,841	195,195,746,126	2.66%
Tổng nguồn vốn	260,553,309,843	229,371,880,350	-11.97%

Trong cơ cấu tổng nguồn vốn, nợ phải trả chiếm tỷ trọng nhỏ khoảng 14,85%, trong đó toàn bộ là nợ ngắn hạn, Công ty không có khoản nợ dài hạn nào. Nợ ngắn hạn cũng giảm mạnh so với năm 2019, khoảng 51,46%, chủ yếu là giảm khoản Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn. Vốn chủ sở hữu tăng do lợi nhuận sau thuế của năm 2020 đạt hơn 5 tỷ đồng, giúp lợi nhuận sau thuế chưa phân phối thay đổi từ -53,8 tỷ đồng còn -49,3 tỷ đồng.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

❖ **Về cơ cấu tổ chức:**

Trong năm 2020, Công ty tiếp tục tái cấu trúc bộ máy nhân sự nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, tiết giảm chi phí. Chính vì thế, trước mắt Công ty cần phải cải tiến cơ cấu tổ chức sao cho cơ cấu này có thể thích ứng được với những thay đổi của môi trường kinh doanh ngày càng phức tạp và biến động. Từ đó, Công ty có thể đạt được mục tiêu, chiến lược đã đề ra. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức nhằm mang tính hoàn thiện, giúp cho Công ty đạt được kết quả cao hơn.

❖ **Phương hướng:** củng cố theo hướng hoàn thiện, không gây những ảnh hưởng lớn đến hoạt động hiện tại của Công ty:

- Chuyên môn hóa cao: hướng đến một đội ngũ cán bộ - nhân viên có trình độ chuyên môn, có năng lực thật sự.
- Gọn nhẹ: xây dựng một bộ máy tinh giản, gọn nhẹ với quy mô hợp lý để đảm bảo được khối lượng công việc hiện tại của Công ty;

- Hiệu quả: cơ cấu hoàn thiện sẽ đảm bảo thực hiện mục tiêu và chiến lược mà Công ty đã hoạch định

❖ Về chính sách quản lý:

- Mở rộng sự phân cấp, phân quyền trong tổ chức: việc phân cấp, phân quyền hợp lý sẽ làm cho bộ máy hoạt động hiệu quả hơn. Sự phân cấp, phân quyền này có những quy định, quy chế rõ ràng đến từng cấp quản lý (Phòng, Ban) tránh yếu tố chủ quan nhằm phát huy tính sáng tạo trong công việc và tạo động lực phát triển.
- Phối hợp hoạt động giữa các bộ phận chức năng: có sự phối hợp nhịp nhàng giữa các bộ phận chức năng, không đùn đẩy công việc lẫn nhau.
- Tiếp tục củng cố và hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 bằng những quy trình, thủ tục nhằm nâng cao hiệu quả công việc cũng như xác định được trách nhiệm của từng cá nhân, phòng ban cụ thể.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Trong năm 2020, Dịch viêm đường hô hấp cấp COVID-19 cơ bản đã được khống chế ở Việt Nam nhưng còn diễn biến phức tạp trên thế giới, làm gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu, ảnh hưởng tới các ngành thương mại, du lịch, vận tải, tỷ lệ thất nghiệp và thiếu việc làm tăng. Do đó, nền kinh tế Việt Nam trong năm 2021 sẽ tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn và thử thách. Trước bối cảnh dịch bệnh vẫn chưa được kiểm soát hoàn toàn, theo chỉ thị của Bộ Giáo dục – Đào tạo đối với những địa phương phải thực hiện giãn cách, cách ly xã hội để phòng chống dịch COVID-19 sẽ tổ chức việc dạy và học trực tuyến qua Internet và truyền hình với phương châm “tạm dừng đến trường, không dừng học”, nhằm thực hiện mục tiêu kép, vừa chống dịch vừa đảm bảo kế hoạch năm học.

Theo đó, mặc dù nhu cầu sử dụng tập vở và văn phòng phẩm để hỗ trợ cho học tập không bị ảnh hưởng nhiều, tuy nhiên, nếu nền kinh tế tiếp tục bị ảnh hưởng tiêu cực bởi dịch bệnh kéo dài, thu nhập người dân không ổn định thì các sản phẩm chủ lực của Công ty là sản phẩm Tập học sinh cao cấp và Văn phòng phẩm sẽ gặp phải khó khăn nhất định như năm 2020. Bên cạnh đó sự cạnh tranh khốc liệt của thị trường về nguồn cung của các sản phẩm cùng ngành nghề đòi hỏi Công ty phải không ngừng nỗ lực và phấn đấu nhằm tạo vị thế riêng trên thị trường.

Tập trung tìm kiếm các lĩnh vực, cơ hội kinh doanh và đầu tư khác để đa dạng hoá nguồn thu.

V. GIẢI TRÌNH CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI Ý KIẾN KIỂM TOÁN

Theo báo cáo kiểm toán độc lập cho Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 của Công ty Cổ phần TIE, đơn vị kiểm toán độc lập (Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C) đã có ý kiến kiểm toán ngoại trừ.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ về kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ

Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 có ý kiến kiểm toán trái ngược do Tập đoàn không hợp nhất Báo cáo tài chính của hai công ty con là Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Bến Nghé và Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Tổng hợp Bến Nghé được mua vào tháng 12 năm 2018 và đã chuyển nhượng trong tháng 7 năm 2019. Các ảnh hưởng đối với số liệu trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất năm 2019 do việc không hợp nhất Báo cáo tài chính của hai công ty con này trong năm 2018 và năm 2019 là chưa thể xác định được.

Liên quan đến ý kiến ngoại trừ về kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ ghi trong Báo cáo Kiểm toán độc lập số 1.0994/21/TC-AC của A&C (cho Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2020) lập ngày 03/04/2021, TIE xin giải trình như sau:

1/ Năm 2018, trong quá trình tiếp nhận, TIE phát hiện một số chứng từ và hồ sơ của 02 Công ty con (là Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Bến Nghé và Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Bến Nghé) bàn giao chưa đầy đủ và phía Bến Nghé thông tin rằng các hồ sơ, chứng từ này đã bị thất lạc do việc bàn giao giữa các nhân viên khi nghỉ việc trước thời điểm TIE nhận chuyển nhượng cổ phần từ Bến Nghé **nên TIE chưa hợp nhất Báo cáo tài chính của 02 Công ty con này.**

2/ Năm 2019, do chủ trương tái cơ cấu danh mục đầu tư, TIE đã chuyển nhượng toàn bộ khoản đầu tư tại Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Bến Nghé và Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Bến Nghé. Vì TIE chưa hợp nhất Báo cáo tài chính của 02 Công ty con này vào Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018, nên khi chuyển nhượng khoản đầu tư tại 02 Công ty con này trong năm 2019, TIE không ghi nhận các khoản giảm tài sản, hàng hóa, công nợ, vốn chủ sở hữu,... tương ứng trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019.

VI. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2020 vừa qua, kết quả kinh doanh của Công ty chưa đạt được mức kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận do Đại hội đồng cổ đông đề ra. Mặc dù thị trường vẫn phòng

phẩm, tập vở, bút viết, dụng cụ học sinh khá tiềm năng nhưng cũng nhiều cạnh tranh và Công ty là thành viên mới trong ngành nên cần nhiều thời gian hơn để định vị và tạo dựng lòng tin từ người tiêu dùng. Thêm vào đó, người tiêu dùng bắt đầu ưa chuộng sử dụng các thiết bị công nghệ như điện thoại thông minh, máy tính xách tay,... cùng với sự phát triển của các ứng dụng, phần mềm soạn thảo, ghi chép, sắp xếp thời gian tiện dụng, nhanh chóng, tùy biến cao nên nhiều người dùng có xu hướng lựa chọn các sản phẩm trên thay thế cho tập viết truyền thống. Điều này làm cho thị trường tiêu thụ của Công ty có phần khó khăn hơn.

Để khắc phục những khó khăn trên, Công ty đã không ngừng nghiên cứu, bám sát tình hình thị trường, ban hành các chính sách kinh doanh linh hoạt, kịp thời. Bên cạnh đó, Công ty củng cố phát triển hệ thống phân phối và kênh bán lẻ trên cả nước; tái cấu trúc đội ngũ nguồn nhân lực các phòng, ban chức năng, các chi nhánh để tăng tính hiệu quả và chuyên nghiệp... Để mở rộng và phát triển thị phần, Công ty tích cực tham gia xúc tiến thương mại nhằm khai thác tìm kiếm thêm đối tác và sản phẩm mới. Công ty cũng giữ mối liên hệ chặt chẽ với đối tác, nhà cung cấp nhằm góp phần củng cố và tạo sự chuyển biến tích cực hơn cho tình hình hoạt động của Công ty trong giai đoạn khó khăn như hiện nay.

Các hoạt động kinh doanh chính của Công ty được Ban Điều hành giám sát và chỉ đạo thực hiện đúng với nhiệm vụ kế hoạch đã đề ra. Trong năm 2020 vừa qua, Công ty cũng tích cực thực hiện chủ trương tái cơ cấu danh mục đầu tư. Tuy nhiên, với những khó khăn vẫn còn đó, quá trình tái cơ cấu hoạt động của TIE chắc chắn sẽ còn gặp nhiều trở ngại. Vì vậy trong thời gian tới, Hội đồng quản trị cùng với Ban Điều hành Công ty sẽ tiếp tục có những biện pháp cụ thể, chỉ đạo thực hiện nhằm đưa TIE đổi mới và vượt qua những thách thức vẫn còn tồn đọng trong suốt thời gian qua.

❖ **Thuận lợi**

- Hội đồng quản trị và Ban Lãnh đạo Công ty luôn có những giải pháp cụ thể, phù hợp với từng giai đoạn cho đề án tái cơ cấu đã đề ra. Điều này đã góp phần giúp Công ty phát huy được những thế mạnh có được trong những năm gần đây, từng bước đưa hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đi vào phát triển ổn định;
- Tập thể cán bộ công nhân viên Công ty luôn đồng hành cùng Công ty, cố gắng và nỗ lực thực hiện theo các chủ trương, chiến lược và quyết định của Hội đồng quản trị và Ban điều hành.

❖ **Khó khăn**

- Khó khăn chủ yếu đến từ thị trường cũng như các sản phẩm thay thế, Công ty cần thêm thời gian để đạt đúng với mức kỳ vọng đối với doanh thu từ Ngành hàng văn phòng phẩm, tập và dụng cụ học sinh thông qua việc tạo dựng được giá trị thương hiệu và lòng tin đối với người tiêu dùng;
- Tình hình nhân sự mảng kinh doanh tiếp tục có sự biến động đã thực sự gây ra những khó khăn trong công tác bán hàng đặc biệt là với doanh nghiệp chuyên về phân phối như TIE.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty

Việc giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc được thực hiện đúng với Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành. Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc đối với những nội dung sau:

- Giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.
- Giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết và Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
- Giám sát, tư vấn, đưa ra các giải pháp, chiến lược cho hoạt động kinh doanh trong năm; hạn chế, khắc phục những khó khăn gặp phải giúp tình hình hoạt động của TIE chuyển biến tích cực hơn.

Hội đồng quản trị nhận thấy, Ban Tổng giám đốc luôn bám sát kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị. Sau khi tiếp nhận các định hướng của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc nhanh chóng lên kế hoạch cụ thể, triển khai cho các phòng ban thực hiện. Bên cạnh đó, Ban Tổng giám đốc đã đưa ra nhiều nhận định hữu ích về triển vọng phát triển Công ty giúp Hội đồng quản trị có được cái nhìn đúng đắn về tình hình hoạt động hiện tại. Những nhận định của Ban Tổng Giám đốc phản ánh tình hình thị trường thực tiễn, những khó khăn và hạn chế trong quá trình thực hiện kế hoạch để Hội đồng quản trị kịp thời đưa ra những định hướng phù hợp. Ngoài ra, Ban Tổng giám đốc cũng tích cực quan tâm đến vấn đề nguồn nhân lực, nhằm đề xuất những chính sách thích hợp cho người lao động, góp phần vào sự phát triển ổn định của Công ty.

Trong năm 2020, hoạt động kinh doanh của Công ty vẫn còn tồn đọng nhiều khó khăn và chưa đạt kế hoạch đã đề ra, tuy nhiên Hội đồng quản trị đánh giá cao sự nỗ lực và tận tâm của Ban Tổng giám đốc cùng những giá trị mà Ban Tổng giám đốc đã tạo ra trong thời gian qua. Mặc dù chưa hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận, nhưng việc chuyển dịch cơ cấu sản phẩm kinh doanh cũng đã bước đầu đem lại hiệu quả. Hội

đồng quản trị mong rằng từng thành viên trong Ban Điều hành sẽ tiếp tục duy trì được sự nhiệt huyết, cống hiến vì mục tiêu phát triển chung mà Công ty luôn hướng đến.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

❖ Mảng đầu tư:

Trong những năm tới, Công ty tiếp tục tìm kiếm những đối tác có năng lực để hợp tác hay nghiên cứu để đầu tư các dự án nhằm đem lại nhuận cho Công ty.

❖ Mảng sản xuất:

- Hoàn thiện quy trình sản xuất;
- Hoàn thiện hệ thống máy móc thiết bị; mạnh dạn đầu tư máy mới, hiện đại, có công suất cao (khi cần thiết);
- Xây dựng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001;
- Xây dựng hệ thống quản lý môi trường ISO 14001 để tiến đến việc được cấp nhãn xanh Việt Nam
- Tiến đến việc sản xuất tập vở theo tiêu chuẩn Singapore hay Nhật Bản nhằm chuẩn bị cho việc xuất khẩu sản phẩm TIE Stationery, Bến Nghé ra nước ngoài.

❖ Mảng kinh doanh:

- Xây dựng chiến lược phát triển kinh doanh trong ngắn hạn cũng như dài hạn;
- Hoàn thiện hoạt động Marketing nhằm hỗ trợ và thúc đẩy kinh doanh phát triển (PUSH & PULL);
- Thành lập bộ phận nghiên cứu thị trường để có những định hướng phát triển sản xuất & kinh doanh đúng đắn, phù hợp với môi trường kinh doanh hiện tại cũng như cho tương lai.

VII. BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

1. Mục tiêu phát triển bền vững

Hoạt động của Công ty luôn được lồng ghép các yếu tố phát triển bền vững. Mô hình phát triển bền vững của Công ty bao gồm : phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường và thúc đẩy sự phát triển chung của cộng đồng, xã hội. Trong đó, mục tiêu phát triển kinh tế đi đầu và tạo điều kiện cho Công ty thực hiện tiếp các mục tiêu còn lại.

❖ Mục tiêu phát triển kinh tế

Mục tiêu kinh tế Công ty luôn hướng đến là phát triển kinh tế bền vững. Bên cạnh việc tăng trưởng doanh thu, Công ty chú trọng nâng cao chất lượng sản phẩm và

ứng dụng công nghệ - kỹ thuật sản xuất hiện đại để tiết kiệm chi phí, tối ưu hóa lợi nhuận. Mục tiêu cố gắng tăng trưởng lợi nhuận song hành cùng mục tiêu tăng lợi ích cổ đông, tăng thu nhập người lao động, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế với Nhà nước.

❖ **Mục tiêu bảo vệ môi trường**

Để góp phần vào công cuộc bảo vệ môi trường chung, Công ty luôn tuân thủ đúng các quy định về bảo vệ môi trường, đặc biệt là trong hoạt động sản xuất, cụ thể : sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên, năng lượng, thêm vào đó tăng cường sử dụng nguyên liệu đầu vào là những sản phẩm thân thiện với môi trường

❖ **Mục tiêu cộng đồng, xã hội**

Công ty luôn tích cực tham gia các hoạt động thiết thực nhằm thúc đẩy sự phát triển chung của toàn xã hội, giúp đỡ các hoàn cảnh khó khăn.

2. Giá trị kinh tế năm 2020

Năm 2020 với những khó khăn và cạnh tranh từ thị trường, Công ty đã nỗ lực nâng cao chỗ đứng trong ngành. Tuy chưa đạt như mức kỳ vọng nhưng cũng mang về Tổng doanh thu đạt 84 tỷ đồng.

3. Về môi trường và năng lượng

Bảo vệ môi trường là nền tảng bảo vệ sức khỏe con người, góp phần lớn vào mục tiêu phát triển bền vững hiện nay. Công ty hoạt động trong lĩnh vực thương mại – dịch vụ nên những hoạt động của Công ty tác động đến môi trường không đáng kể. Nguyên vật liệu chủ yếu của Công ty là xăng, dầu cho các phương tiện vận chuyển, điện chiếu sáng, các linh kiện thay thế cho việc bảo hành, bảo dưỡng sản phẩm, ... Với sự ý thức tốt đối với môi trường và nhằm thực hiện chủ trương tiết kiệm các nguồn năng lượng, Công ty đã áp dụng nhiều biện pháp và đạt được những hiệu quả nhất định.

Công ty luôn có những hoạt động cụ thể nhằm bảo vệ môi trường, tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên như :

- Tuyên truyền nâng cao ý thức của nhân viên trong việc sử dụng tiết kiệm văn phòng phẩm, điện, nước;
- Vệ sinh văn phòng, showroom, kho hàng định kỳ giúp môi trường làm việc luôn thông thoáng, sạch sẽ;
- Xử lý rác thải văn phòng và rác thải điện tử đúng theo quy định, tránh gây ra những tác động xấu gây ô nhiễm môi trường sống nói chung và xung quanh khu vực hoạt động nói riêng.

Ngoài ra, khi xây dựng kế hoạch hoạt động kinh doanh, Công ty luôn chú ý đến mục tiêu sử dụng điều độ và hợp lý các nguồn năng lượng qua đó góp phần vào việc sử dụng có hiệu quả tài nguyên quốc gia, tiết kiệm chi phí hoạt động. TIE chưa từng bị xử phạt do vi phạm các quy định về môi trường.

4. Trách nhiệm đối với xã hội và cộng đồng

❖ Đối với nhân viên Công ty

Yếu tố con người là một trong những yếu tố quan trọng góp phần giúp doanh nghiệp phát triển bền vững. Nhận thức được điều này, Công ty luôn cố gắng tạo ra môi trường làm việc ổn định và thỏa đáng cho người lao động đang công tác tại Công ty. Trong đó, mục tiêu mà Công ty muốn hướng đến là mọi cá nhân đều được có cơ hội phát triển.

Trên hết, Công ty luôn cố gắng đảm bảo được việc làm, thu nhập cho người lao động, tuân thủ thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ theo quy định cho nhân viên của mình. Bên cạnh đó, Công ty duy trì các chính sách phúc lợi đều đặn hàng năm, tạo môi trường làm việc thân thiện, hiện đại nhằm đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần tốt giúp người lao động có cơ hội và động lực để có thể cống hiến hết sức mình vì mục tiêu phát triển chung mà Công ty đã luôn hướng đến.

❖ Đối với khách hàng, đối tác

Trong suốt thời gian dài từ khi thành lập đến nay, Công ty hân hạnh nhận được sự quan tâm, hợp tác, ủng hộ, tin tưởng từ Quý đối tác, Quý cổ đông và Quý khách hàng. Công ty xin gửi lời cảm ơn trân trọng và chân thành nhất tới Quý đối tác, Quý cổ đông và Quý khách hàng.

Những năm qua, Công ty cũng gặp phải một số trở ngại do thị trường cạnh tranh cùng với việc các công ty con, công ty liên kết hoạt động chưa hiệu quả nên kết quả kinh doanh không đạt như kế hoạch. Tuy nhiên với kế hoạch cơ cấu lại hoạt động kinh doanh và những quyết định cứng rắn trong việc cải tiến trong mô hình quản trị, bằng tất cả tâm huyết và sự cống hiến của mình, Ban Tổng giám đốc sẽ dẫn dắt tập thể cán bộ công nhân viên cố gắng để lấy lại được đà tăng trưởng và phát triển trong thời gian tới cho Công ty.

Công ty hi vọng rằng trong thời gian sắp tới tiếp tục nhận được sự quan tâm, ủng hộ và hợp tác của Quý đối tác, Quý cổ đông và Quý khách hàng để có thể hướng đến mục tiêu phát triển bền vững.

❖ **Đối với Công đồng và xã hội**

Công ty cổ phần TIE luôn cố gắng duy trì các hoạt động nhằm thể hiện tinh thần tương thân tương ái đối với cộng đồng trong quá trình hoạt động.

VIII. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

❖ **Ý kiến kiểm toán ngoại trừ về kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ**

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ về kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ”, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

❖ **Ý kiến chấp nhận toàn phần về tình hình tài chính**

Theo ý kiến của chúng tôi, Bảng cân đối kế toán hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Bảng Thuyết minh báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán đã được đăng tải trên website của công ty theo địa chỉ: <https://tiigroup.vn/>, mục **QUAN HỆ CỔ ĐÔNG**.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 04 năm 2021